

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **111/2024/HC-ST**

Ngày 06 - 8 - 2024

*“V/v: Khiếu kiện quyết định
hành chính, hành vi hành chính
về lĩnh vực quản lý đất đai”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Tuyên;**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Ngọc Vinh;**

Ông **Đoàn Văn Tri.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Thu** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:
Ông **Huỳnh Văn Hảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử công khai vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 182/2023/TLST-HC ngày 29 tháng 12 năm 2023 về việc *“Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính về lĩnh vực quản lý đất đai”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2024/QĐXXST-HC ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1966. Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Hữu T: Ông Phạm Xuân L, sinh năm 1981. Địa chỉ: Số 82 Đ, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người bị kiện:

1. Ủy ban nhân dân (UBND) huyện N, tỉnh Quảng Nam. Địa chỉ: Khối 3, thị trấn N, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Chí D - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện N. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Như N - Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện N. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Văn phòng Đăng ký đất đai Q. Địa chỉ: Số 99A H, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn C, chức vụ: Phó Giám đốc. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

3. Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Trọng T – Công chức Địa chính - Xây dựng - Nông nghiệp - Môi trường xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại hồ sơ vụ án, người khởi kiện ông Nguyễn Hữu T và người đại diện hợp pháp cho người khởi kiện trình bày:

Ngày 30/8/2022, ông Nguyễn Hữu T nộp hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20 (theo hệ tọa độ VN2000 là thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20, còn theo hồ sơ 64/CP là thửa đất số 21, tờ bản đồ số 27), diện tích 200 m², loại đất ở nông thôn tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc Ủy ban nhân dân huyện N.

Đến ngày 26/10/2023, ông Nguyễn Hữu T nhận được Phiếu chuyển trả hồ sơ số 26/PCT- CNVPĐK ngày 25/10/2023 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N, trong đó có nội dung: ngày 20/10/2023, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N nhận được Công văn số 117/UBND 17/10/2023 của UBND xã T về việc chuyển trả hồ sơ cho công dân với lý do như sau: “*Căn cứ Quyết định số 3740/QĐ-UBND ngày 10/8/2012 của UBND huyện N về việc hủy bỏ quyết định thừa nhận quyền sử dụng đất cho công dân và Quyết định số 3741/QĐ-UBND ngày 10/8/2012 của UBND huyện N về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp trái pháp luật, tại 02 (hai) quyết định này, hiện nay ông Nguyễn Hữu T không có khiếu nại, khiếu kiện gì. Do đó, 02 (hai) quyết định nêu trên hiện nay vẫn còn hiệu lực. Vì vậy, theo đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20, diện tích 200 m², loại đất ONT của ông Nguyễn Hữu T là không có cơ sở*”. Căn cứ theo nội dung trả lời của UBND xã T, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N chuyển trả hồ sơ cho công dân (ông Nguyễn Hữu T) tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Khi nào có ý kiến thống nhất hoặc văn bản chỉ đạo của cấp trên, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N sẽ thông báo ông (bà) được biết.

Xét thấy, Công văn số 117/UBND ngày 17/10/2023 của UBND xã T về việc chuyển trả hồ sơ cho công dân và Phiếu chuyển trả hồ sơ số 26/PCT- CNVPĐK ngày 25/10/2023 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N nêu trên là không đúng quy định pháp luật, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Hữu T. Bởi vì, diện tích đất nêu trên do ông Nguyễn Hữu T và bà Mai Thị Thanh T nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Xuân Hữu và bà Nguyễn Thị Phương Lan (đã chết), thường trú: khối 5, thị trấn Núi Thành, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam vào năm 1993, ông Nguyễn Hữu T quản lý, sử dụng đất từ đó đến nay và đã kê khai đăng ký theo hồ sơ 64/CP,

diện tích 200 m², loại đất ở nông thôn.

Hiện nay, ông Nguyễn Hữu T và bà Mai Thị Thanh T đã ly hôn, bà Mai Thị Thanh T đã có văn bản xác định quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20 tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam thuộc quyền quản lý, sử dụng và là tài sản riêng sau khi ly hôn của ông Nguyễn Hữu T; còn bà Mai Thị Thanh T không có tranh chấp gì, bà đồng ý để cho ông Nguyễn Hữu T đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật. Quyết định số 3740/QĐ-UBND ngày 10/8/2012 của UBND huyện N về việc hủy bỏ quyết định thừa nhận quyền sử dụng đất cho công dân và Quyết định số 3741/QĐ-UBND ngày 10/8/2012 của UBND huyện N về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp trái pháp luật là trên cơ sở Kết luận Thanh tra số 28/KL-TTr ngày 05/7/2012 của Thanh tra huyện Núi Thành có nhiều nội dung không đúng quy định pháp luật nhưng trong đó có nội dung cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chưa xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất là có phải nộp tiền sử dụng đất hay không phải nộp tiền sử dụng đất, chưa xác định ông Nguyễn Hữu T có phải nộp các khoản lệ phí hay không phải nộp nhưng UBND huyện N lại ban hành quyết định thừa nhận quyền sử dụng đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Hữu T là sai, về nội dung này ông Nguyễn Hữu T nhận thấy Kết luận Thanh tra số 28/KL-TTr ngày 05/7/2012 của Thanh tra huyện Núi Thành là phù hợp với quy định pháp luật.

UBND huyện N chỉ ban hành Quyết định số 3740/QĐ-UBND ngày 10/8/2012 của UBND huyện N về việc hủy bỏ quyết định thừa nhận quyền sử dụng đất cho công dân và Quyết định số 3741/QĐ-UBND ngày 10/8/2012 của UBND huyện N về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp trái pháp luật theo Kết luận Thanh tra số 28/KL-TTr ngày 05/7/2012 của Thanh tra huyện Núi Thành mà không ban hành quyết định thu hồi đất của ông Nguyễn Hữu T và ông Nguyễn Hữu T vẫn quản lý, sử dụng thửa đất từ đó cho đến nay, không có ai tranh chấp nên ông Tuấn có quyền được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Vì vậy, ông Nguyễn Hữu T yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc Ủy ban nhân dân xã T, huyện Núi Thành phải xác nhận vào mục II của Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (mẫu số 04a/ĐK) đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20 tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam cho ông Nguyễn Hữu T theo đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện, đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện rút một phần nội dung yêu cầu khởi kiện về việc: Hủy Công văn số 248/CNVPĐK ngày 30/9/2022 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N về việc thực hiện phối hợp chuyên môn; hủy Phiếu chuyển trả hồ sơ số 26/PCT-CNVPĐK ngày 25/10/2023 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N đối với hồ sơ của ông Nguyễn Hữu T về việc xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20, diện tích 200 m², loại đất ONT, địa chỉ: thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng

Nam cho ông Nguyễn Hữu T; buộc Văn phòng đăng ký đất đai Q và Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam phải nhận lại hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20, diện tích 200 m², loại đất ở nông thôn tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam của ông Nguyễn Hữu T theo đúng quy định; buộc Ủy ban nhân dân huyện N thực hiện trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20 tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam cho ông Nguyễn Hữu T theo đúng quy định của pháp luật.

Tại hồ sơ vụ án, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện trình bày:

Ngày 19/10/2005, bà Mai Thị Thanh T có Đơn xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Giấy CNQSD đất) đối với thửa đất số 21, tờ bản đồ số 27, diện tích 578 m², loại đất ở và vườn. Ngày 26/01/2006, UBND huyện ban hành Quyết định số 1018/QĐ-UBND thừa nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Hữu T và bà Mai Thị Thanh T với diện tích 578 m² tại thửa đất số 21, tờ bản đồ số 27, loại đất trồng cây lâu năm; đồng thời, cấp Giấy CNQSD đất số AB 585541 ngày 26/01/2006.

Ngày 12/4/2006, UBND huyện N ban hành Quyết định số 1395/QĐ-UBND thu hồi Quyết định số 1018/QĐ-UBND ngày 26/01/2006 nói trên.

Cùng ngày 12/4/2006, UBND huyện N ban hành Quyết định số 1394/QĐ-UBND về việc thừa nhận quyền sử dụng đất và cấp Giấy CNQSD đất AB 542867 cho ông Nguyễn Hữu T và bà Mai Thị Thanh T tại thửa đất số 21, tờ bản đồ số 27, diện tích 200 m², loại đất ở nông thôn; địa chỉ thửa đất tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành.

Ngày 05/7/2012, Thanh tra huyện Núi Thành ban hành Kết luận thanh tra số 28/KL-TTr về việc sử dụng đất của các hộ dân dọc tuyến đường ĐT 620 tại xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, theo đó, kết luận Giấy CNQSD đất AB 542867 đã cấp cho ông Nguyễn Hữu T và bà Mai Thị Thanh T tại thửa đất số 21, tờ bản đồ số 27, diện tích 200 m², loại đất ở nông thôn là không đúng quy định của pháp luật (không đúng nguồn gốc, loại đất, không đúng trình tự, thủ tục theo quy định).

Ngày 10/8/2012, UBND huyện N ban hành Quyết định số 3740/QĐ-UBND và Quyết định số 3741/QĐ-UBND, theo đó thu hồi Quyết định số 1394/QĐ-UBND và Giấy CNQSD đất AB 542867 ngày 12/4/2006 nói trên.

Hồ sơ thể hiện, ngày 30/8/2022, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N tiếp nhận hồ sơ đăng ký, cấp Giấy CNQSD đất của ông Nguyễn Hữu T tại thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20 (theo hồ sơ 64/CP chỉnh lý là thửa đất số 21, tờ bản đồ số 20), diện tích 200 m², loại đất ở nông thôn tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa. Ngày 30/9/2022, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N ban hành Công văn số 248/CNVPhĐK với nội dung luân chuyển hồ sơ đăng ký, cấp Giấy CNQSD đất của ông Nguyễn Hữu T đến UBND xã T để thực hiện trình tự, thủ

tục theo quy định tại Điều 70 Nghị định số 43/2014/NĐ- CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Ngày 17/10/2023, UBND xã T ban hành Công văn số 117/UBND về việc chuyển trả hồ sơ cho công dân, theo đó, chuyển trả hồ sơ đăng ký, cấp Giấy CNQSD đất của ông Nguyễn Hữu T lại cho Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N vì lý do UBND huyện đã ban hành Quyết định số 3740/QĐ-UBND và Quyết định số 3741/QĐ-UBND ngày 10/8/2012, theo đó thu hồi Quyết định số 1394/QĐ-UBND về việc thừa nhận quyền sử dụng đất và Giấy CNQSD đất AB 542867 ngày 05/7/2021 đã cấp cho ông Nguyễn Hữu T và bà Mai Thị Thanh T. Hai quyết định này ông Nguyễn Hữu T không khiếu nại, khiếu kiện nên đến nay vẫn còn hiệu lực pháp luật. Do đó, không có cơ sở xem xét giải quyết hồ sơ của ông Nguyễn Hữu T. Việc UBND xã T kiểm tra và chuyển trả hồ sơ của ông Nguyễn Hữu T là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

Tại khoản 9, khoản 16 Điều 3 Luật Đất đai năm 2013 quy định:

"9. Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất là việc Nhà nước trao quyền sử dụng đất cho người đang sử dụng đất ổn định mà không có nguồn gốc được Nhà nước giao đất, cho thuê đất thông qua việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với thửa đất xác định".

"16. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là chứng từ pháp lý để Nhà nước xác nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất, quyền sử hữu nhà ở và quyền sử hữu tài sản khác gắn liền với đất."

Như vậy, UBND huyện N đã ban hành các quyết định thu hồi, quyết định thừa nhận quyền sử dụng đất, thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Nguyễn Hữu T; đến nay, các quyết định này đang có hiệu lực pháp luật nên không có cơ sở để xem xét giải quyết cấp Giấy CNQSD đất cho ông Nguyễn Hữu T tại thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20 (theo hồ sơ 64/CP chỉnh lý là thửa đất số 21, tờ bản đồ số 27).

Theo Công văn số 250/CNVPĐK ngày 25/6/2024 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N về việc cung cấp thông tin, thì hiện nay toàn bộ hồ sơ cấp Giấy CNQSD đất tại thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20 tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành đã được chuyển trả cho ông Nguyễn Hữu T. Do đó, UBND huyện không có hồ sơ, tài liệu liên quan hồ sơ cấp Giấy CNQSD đất để cung cấp cho Tòa án.

UBND huyện N đề nghị Toà án xem xét không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu T.

Tại hồ sơ vụ án, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện UBND xã T trình bày:

Theo kê khai 64/CP: Vị trí thửa đất khiếu nại thuộc một phần thửa đất (không thể hiện số thửa) tờ bản đồ 27, không thể hiện diện tích, loại đất: Đất bằng chưa sử dụng.

Theo hồ sơ quản lý đất đai (cơ sở dữ liệu) được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam phê duyệt ngày 29/11/2015 thì vị trí khiếu nại thuộc một phần diện tích thửa đất số 14 tờ bản đồ 20, tổng diện tích 5421,2 m² do ông Nguyễn Hữu T và bà Mai Thị Thanh T kê khai, đăng ký.

Ngày 05/10/2022, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N nhận được Công văn số 248/CNVPĐK ngày 30/9/2022 của UBND xã T về việc phối hợp thực hiện công việc chuyên môn đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ 20, diện tích 200 m².

Ngày 17/10/2023, UBND xã T có Công văn số 117/UBND gửi Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N về việc chuyển trả hồ sơ công dân (ông Nguyễn Hữu T) vì lý do: Căn cứ Quyết định số 3740/QĐ-UBND ngày 10/08/2012 về việc huỷ bỏ quyết định thừa nhận quyền sử dụng đất cho công dân và Quyết định số 3741/QĐ - UBND ngày 10/8/2012 về việc thu hồi Giấy chứng nhận QSD đất đã cấp trái pháp luật, tại 02 (hai) quyết định này, hiện nay ông Nguyễn Hữu T không có khiếu nại, khiếu kiện gì. Do đó, 02 (hai) Quyết định nêu trên hiện nay vẫn còn hiệu lực. Vì vậy, theo đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Hữu T đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ 20, diện tích 200 m², loại đất ONT là không có cơ sở giải quyết và được chuyển trả lại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N.

Ngoài ra, năm 2019, UBND xã T đã Thông báo niêm yết, Thông báo kết thúc niêm yết hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu đối với ông Nguyễn Hữu T và bà Mai Thị Thanh Thủy đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ 20, diện tích 200 m² và đã được UBND xã T xác nhận vào mục II của Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (mẫu số 04a/ĐK). Đối với nội dung này UBND xã T đã thực hiện xong theo thẩm quyền.

Ngày 03/8/2022, ông Tuấn xác lập lại hồ sơ đứng tên Nguyễn Hữu T, không có tên bà Mai Thị Thanh Thủy và được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N tiếp nhận chuyển hồ sơ phối hợp thực hiện công việc theo Công văn đã nêu ở trên. Xét thấy, ông Nguyễn Hữu T trước đây đã lập hồ sơ và được Phòng Tài nguyên và Môi trường chuyển trả do xác định “sai nguồn gốc, mục đích sử dụng” yêu cầu Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N chủ trì, phối hợp với UBND xã T, Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra thực tế sử dụng đất thửa đất 534, tờ bản đồ 20, diện tích 200 m² để xác định mục đích sử dụng đất theo quy định hiện hành nhưng Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai không thực hiện việc này mà còn tiếp nhận lại hồ sơ mới tại thửa đất nêu trên.

UBND xã T đề nghị Toà án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại hồ sơ vụ án, Văn phòng đăng ký đất đai Q có quan điểm: Đề nghị Toà án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Luật Tố tụng

hành chính năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ các Điều 143, 165, 173 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015, đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu T về việc: Huỷ Công văn số 248/CNVPĐK ngày 30/9/2022 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N về việc thực hiện phối hợp chuyên môn; huỷ Phiếu chuyên trả hồ sơ số 26/PCT-CNVPĐK ngày 25/10/2023 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N đối với hồ sơ của ông Nguyễn Hữu T về việc xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20, diện tích 200 m², loại đất ONT, địa chỉ: thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam cho ông Nguyễn Hữu T; buộc Văn phòng đăng ký đất đai Q và Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam phải nhận lại hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20, diện tích 200 m², loại đất ở nông thôn tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam của ông Nguyễn Hữu T theo đúng quy định; buộc Ủy ban nhân dân huyện N thực hiện trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20 tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam cho ông Nguyễn Hữu T theo đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 193 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015, chấp nhận một phần nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Hữu T về yêu cầu: Buộc Ủy ban nhân dân xã T, huyện Núi Thành phải xác nhận vào mục II của Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (mẫu số 04a/ĐK) đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20 tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam cho ông Nguyễn Hữu T theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến trình bày của các bên đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Tại phiên toà, vắng mặt đại diện hợp pháp của người khởi kiện, đại diện hợp pháp của người bị kiện, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện nhưng đều có yêu cầu xét xử vắng mặt; vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng nêu trên theo quy định tại các Điều 158, 168 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

[1.2]. Về đối tượng khởi kiện, thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Ông Nguyễn Hữu T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Huỷ Công văn số 248/CNVPĐK ngày 30/9/2022 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N về việc thực hiện phối hợp chuyên môn; huỷ Phiếu chuyên trả hồ sơ số 26/PCT-

CNVPĐK ngày 25/10/2023 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N đối với hồ sơ của ông Nguyễn Hữu T về việc xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20, diện tích 200 m², loại đất ONT, địa chỉ: thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam cho ông Nguyễn Hữu T; buộc Văn phòng đăng ký đất đai Q và Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam phải nhận lại hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20, diện tích 200 m², loại đất ở nông thôn tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam của ông Nguyễn Hữu T theo đúng quy định; buộc Ủy ban nhân dân huyện N thực hiện trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20 tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam cho ông Nguyễn Hữu T theo đúng quy định của pháp luật; buộc Ủy ban nhân dân xã T, huyện Núi Thành phải xác nhận vào mục II của Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (mẫu số 04a/ĐK) đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20 tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam cho ông Nguyễn Hữu T theo đúng quy định của pháp luật. Theo quy định tại các Điều 3, 30, 32 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015 thì đối tượng khởi kiện của vụ án là “*Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

[1.3]. *Về quyền khởi kiện và thời hiệu khởi kiện:*

Ngày 25 tháng 10 năm 2023, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N có Phiếu chuyển trả hồ sơ số 26/PCT-CNVPĐK đối với hồ sơ ông Nguyễn Hữu T. Ngày 26/10/2023, ông Nguyễn Hữu T đã nhận lại hồ sơ ở Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND huyện N. Ngày 12/12/2023, ông Nguyễn Hữu T có đơn khởi kiện tại Tòa án. Như vậy, ông Nguyễn Hữu T có quyền khởi kiện và yêu cầu khởi kiện của ông còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định các Điều 115, 116 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

[1.4]. *Về việc người khởi kiện rút một phần nội dung yêu cầu khởi kiện:*

Trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện rút một phần nội dung yêu cầu khởi kiện về việc: Huỷ Công văn số 248/CNVPĐK ngày 30/9/2022 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N về việc thực hiện phối hợp chuyên môn; huỷ Phiếu chuyển trả hồ sơ số 26/PCT-CNVPĐK ngày 25/10/2023 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N đối với hồ sơ của ông Nguyễn Hữu T về việc xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20, diện tích 200 m², loại đất ONT, địa chỉ: thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam cho ông Nguyễn Hữu T; buộc Văn phòng đăng ký đất đai Q và Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam phải nhận lại hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20, diện tích 200 m², loại đất ở nông thôn tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam của ông Nguyễn

Hữu T theo đúng quy định; buộc Ủy ban nhân dân huyện N thực hiện trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20 tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam cho ông Nguyễn Hữu T theo đúng quy định của pháp luật. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với nội dung yêu cầu khởi kiện này theo quy định tại các Điều 143, 165, 173 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

[2]. Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu T thì thấy:

[2.1]. Về hồ sơ kê khai, đăng ký đất đai và quá trình thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan đến thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20:

[2.1.1]. Về hồ sơ kê khai, đăng ký đất đai:

Theo hồ sơ 64/CP: Diện tích đất này thuộc một phần thửa đất không thể hiện số thửa, tờ bản đồ 27, không thể hiện diện tích, loại đất: Đất bằng chưa sử dụng.

Theo hồ sơ quản lý đất đai (cơ sở dữ liệu) được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam phê duyệt ngày 29/11/2015 thì thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20 thuộc một phần diện tích thửa đất số 14, tờ bản đồ 20, tổng diện tích 5421,2 m² do ông Nguyễn Hữu T và bà Mai Thị Thanh T kê khai, đăng ký.

[2.1.2]. Về quá trình thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan đến thửa đất:

Ngày 12/4/2006, UBND huyện N có Quyết định số 1394/QĐ-UBND về việc thừa nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Hữu T và bà Mai Thị Thanh T đối với thửa đất số 21, tờ bản đồ số 27, diện tích 200 m², loại đất ở nông thôn tại xã Tam Nghĩa.

Ngày 12/4/2006, UBND huyện N cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 542867 cho ông Nguyễn Hữu T và bà Mai Thị Thanh T đối với thửa đất số 21, tờ bản đồ số 27, diện tích 200 m², loại đất ở nông thôn tại xã Tam Nghĩa.

Ngày 05/7/2012, Thanh tra huyện Núi Thành ban hành Kết luận thanh tra số 28/KL-TTr về việc sử dụng đất của các hộ dân dọc tuyến đường ĐT 620 tại xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành.

Căn cứ kết luận thanh tra này, ngày 10/8/2012, UBND huyện N có Quyết định số 3740/QĐ-UBND về việc huỷ bỏ quyết định thừa nhận quyền sử dụng đất cho công dân, theo đó, huỷ bỏ Quyết định số 1394/QĐ-UBND ngày 12/4/2006 của UBND huyện N về việc thừa nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Hữu T và bà Mai Thị Thanh T đối với thửa đất số 21, tờ bản đồ số 27, diện tích 200 m², loại đất ở nông thôn tại xã Tam Nghĩa và có Quyết định số 3741/QĐ-UBND về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp trái pháp luật, theo đó thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 542867 cho ông Nguyễn Hữu T và bà Mai Thị Thanh T đối với thửa đất số 21, tờ bản đồ số 27, diện tích 200 m², loại đất ở nông thôn tại xã Tam Nghĩa.

Ngày 29/6/2022, bà Mai Thị Thanh Th và ông Nguyễn Hữu T có lập Văn

bản cam kết (được công chứng theo quy định) có nội dung bà Thủy từ chối nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 14, tờ bản đồ số 20 tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam và thửa đất số 21, tờ bản đồ 27 (theo hồ sơ 64/CP) nay là thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20 tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; để cho ông Nguyễn Hữu T có toàn quyền (trọn quyền) sử dụng và đăng ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất các thửa đất nêu trên đứng tên cá nhân ông Tuấn (một mình ông Tuấn) theo quy định của pháp luật.

Theo Biên bản xác minh ngày 21/6/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam với UBND xã T, huyện Núi Thành thể hiện: Theo Quyết định số 917/QĐ-UB ngày 04/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của kỳ quy hoạch sử dụng đất huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam thì: thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20, diện tích 200 m², có mục đích sử dụng là đất thương mại, dịch vụ.

[2.2]. *Quá trình nộp hồ sơ đề nghị Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20 tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam:*

Ngày 30/8/2022, ông Nguyễn Hữu T nộp hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20, diện tích 200 m², loại đất ở nông thôn tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam (*sau khi bà Mai Thị Thanh T và ông Nguyễn Hữu T có lập Văn bản cam kết ngày 29/6/2022*); được người nhận hồ sơ ký xác nhận vào phần “PHẦN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ” trên Đơn đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (mẫu số 04a/ĐK).

Ngày 30/9/2022, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N có Công văn số 248/CNVPĐK kèm hồ sơ liên quan gửi UBND xã T để phối hợp thực hiện công việc chuyên môn luân chuyển hồ sơ để xác nhận đơn, niêm yết và hoàn thiện hồ sơ cho công dân theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014.

Ngày 17/10/2023, UBND xã T có Công văn số 117/UBND gửi Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N chuyển trả hồ sơ công dân (ông Nguyễn Hữu T). Theo đó thì UBND xã T chuyển trả lại hồ sơ cho Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N vì lý do: “*Căn cứ Quyết định số: 3740/QĐ-UBND ngày 10/8/2012 của UBND huyện N về việc hủy bỏ quyết định thừa nhận quyền sử dụng đất cho công dân và Quyết định số: 3741/QĐ-UBND ngày 10/8/2012 của UBND huyện N về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp trái pháp luật, 02 (hai) quyết định này, hiện nay ông Nguyễn Hữu T không có khiếu nại, khiếu kiện gì. Do đó, 02 (hai) quyết định nêu trên hiện nay vẫn còn hiệu lực. Vì vậy, theo đơn đề nghị cấp GCNQSD đất tại thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20, diện tích 200 m², loại đất ONT của ông Nguyễn Hữu T là không có cơ sở*”.

Trên cơ sở Công văn này, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N có

Phiếu chuyển trả hồ sơ số 26/PCT- CNVPĐK ngày 25/10/2023 đối với hồ sơ của ông Nguyễn Hữu T. Ngày 26/10/2013, ông Nguyễn Hữu T đã nhận lại hồ sơ ở Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND huyện N.

[2.3]. *Đối chiếu với các quy định của pháp luật liên quan:*

Khoản 2 Điều 70 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai quy định:

2. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam đề nghị Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thực hiện các công việc như sau:

a) Trường hợp Đăng ký đất đai thì xác nhận hiện trạng sử dụng đất so với nội dung kê khai Đăng ký; trường hợp không có giấy tờ quy định tại Điều 100 của Luật Đất đai và Điều 18 của Nghị định này thì xác nhận nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất, tình trạng tranh chấp sử dụng đất, sự phù hợp với quy hoạch.

Ngoài ra, theo quy trình nội bộ số 21/Sở TNMT/cấp huyện được ban hành kèm theo Quyết định 1389/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam quy định về quy trình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu, tại bước 3 quy định về trình tự thực hiện “niêm yết và xác nhận hồ sơ” như sau:

Bộ phận chuyên môn địa chính cấp xã thực hiện:

- Lấy ý kiến khu dân cư;

- Hội đồng xét nguồn gốc đất của UBND xã;

- Kiểm tra hồ sơ, tham mưu lãnh đạo UBND cấp xã ký xác nhận vào hồ sơ;

Như vậy, sau khi nhận Công văn số 248/CNVPĐK ngày 30/9/2022 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N kèm hồ sơ liên quan để phối hợp thực hiện công việc chuyên môn luân chuyển hồ sơ để xác nhận đơn, niêm yết và hoàn thiện hồ sơ cho công dân, UBND xã T không xác nhận xác nhận vào mục II của Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (mẫu số 04a/ĐK) đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20 tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam cho ông Nguyễn Hữu T mà chuyển trả lại hồ sơ cho Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N là không đúng quy định của pháp luật.

[2.4]. Từ những phân tích trên xét thấy: Việc UBND xã T không xác nhận vào mục II của Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (mẫu số 04a/ĐK) đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20 tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam cho ông Nguyễn Hữu T là không đúng quy định của pháp luật như đã viện dẫn nêu trên. Vì vậy, có cơ sở chấp nhận nội dung yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu T.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên người bị kiện phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ các Điều 143, 165, 173 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015, đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu T về việc: Huỷ Công văn số 248/CNVPĐK ngày 30/9/2022 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N về việc thực hiện phối hợp chuyên môn; huỷ Phiếu chuyển trả hồ sơ số 26/PCT-CNVPĐK ngày 25/10/2023 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai N đối với hồ sơ của ông Nguyễn Hữu T về việc xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20, diện tích 200 m², loại đất ONT, địa chỉ: thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam cho ông Nguyễn Hữu T; buộc Văn phòng đăng ký đất đai Q và Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam phải nhận lại hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20, diện tích 200 m², loại đất ở nông thôn tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam của ông Nguyễn Hữu T theo đúng quy định; buộc Ủy ban nhân dân huyện N thực hiện trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20 tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam cho ông Nguyễn Hữu T theo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Căn cứ các Điều 3, 30, 32, 115, 116, 158, 168, điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 348 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

[2.1]. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu T: buộc Ủy ban nhân dân xã T, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam phải xác nhận vào mục II của Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (mẫu số 04a/ĐK) đối với thửa đất số 534, tờ bản đồ số 20 tại thôn Long Bình, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam cho ông Nguyễn Hữu T theo đúng quy định của pháp luật.

[2.2]. Về án phí: UBND xã T, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hành chính sơ thẩm.

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam trả lại cho ông Nguyễn Hữu T 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0000042 lập ngày 25/12/2023.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Tuyên

